

Số: 231/2023/QĐST-HNGĐ

TP. Nam Định, ngày 25 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 178/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1982; căn cước công dân số 036182016352; nơi đăng ký thường trú: Số nhà 19/28/183 Vũ Hữu L, phường Cửa N, TPND, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 1, thôn Quyết T, xã Nam M, huyện Nam T, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Trần Tứ X, sinh năm 1979; căn cước công dân số 036079004491; nơi cư trú: Số nhà 19/28/183 Vũ Hữu L, phường Cửa N, TPND, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Trần Tứ X.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Chị Phạm Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Trần Chí T (giới tính: Nam), sinh ngày 02-9-2008.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị T và anh Trần Tứ X tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Chị Phạm Thị T và Anh Trần Tứ X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở các quyền này. Bên không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung.

4. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Phạm Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000057 ngày 26-4-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự TPND. Trả lại cho chị Phạm Thị T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND TPND;
- UBND phường Cửa N, TPND (Giấy chứng nhận kết hôn số 39 ngày 04-10-2007);
- Chi cục THA dân sự TPND;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Mai Anh**